



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC





Phân công Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam

Ngày 15/7, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Quyết định 1231/QĐ-TTg phân công Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành đảm nhận chức danh Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

Phân công Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà đảm nhận chức danh Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

Phân công đảm nhận chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam đối với: Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Đặng Hoàng Giang; Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Thị Bích Ngọc; Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Hoàng



Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành đảm nhận chức danh Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam

Hiệp.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2021 và thay thế Quyết định số 1326/QĐ-TTg ngày 31

tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, Phó Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam. ❖

Nguồn: DWRM

Hội đồng điều phối vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021-2025

Ngày 02/7/2021, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Quyết định số 1054/QĐ-TTg về thành viên của Hội đồng điều phối vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021-2025.

Theo Quyết định, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành làm Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng ĐBSCL giai đoạn 2021-2025 gồm 28 thành viên.

Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn

Chí Dũng (Phó Chủ tịch Thường trực), Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thế.

Ủy viên Hội đồng gồm Thứ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Chủ tịch UBND 13 tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long (Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Trà

Vinh, Vĩnh Long, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, An Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau) và Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực miền Nam.

Nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Hội đồng theo quy định tại Quyết định số 825/QĐ-TTg ngày 12/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng ĐBSCL giai đoạn 2020-2025. ❖

Nguồn: DWRM



Tiến sỹ Trần Hồng Hà tái đắc cử Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chiều 28/7, Quốc hội đã phê chuẩn bổ nhiệm 4 Phó Thủ tướng và 22 Bộ trưởng, Thủ tướng cơ quan ngang Bộ theo Tờ trình của Thủ tướng Chính phủ.

Trong số nhân sự được phê chuẩn các vị trí Bộ trưởng lần này có Tiến sỹ Trần Hồng Hà - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường nhiệm kỳ 2016 -2021 tái đắc cử Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trước khi thông qua các Nghị quyết, Quốc hội đã nghe Trưởng Ban Công tác đại biểu Nguyễn Thị Thanh trình bày Báo cáo kết quả thảo luận tại Đoàn về đề nghị phê chuẩn việc bổ nhiệm Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trình bày Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội về đề nghị phê chuẩn việc bổ nhiệm Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ.

Sau đó, Quốc hội tiến hành phê chuẩn việc bổ nhiệm Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ bằng hình thức bỏ phiếu kín.

Theo 2 Nghị quyết được thông qua, Quốc hội đã phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm 4 Phó Thủ tướng và 22 Bộ trưởng, Trưởng ngành nhiệm kỳ Chính phủ 2021 - 2026.

Cụ thể, 4 nhân sự được phê chuẩn bổ nhiệm vị trí Phó Thủ tướng là các ông: Phạm Bình Minh; Lê Minh Khái; Vũ Đức Đam và Lê Văn Thành.

Nhân sự được phê chuẩn việc bổ nhiệm các vị trí Bộ trưởng là: Đại tướng Phan Văn Giang - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Đại tướng Tô Lâm - Bộ trưởng Bộ Công an; ông Bùi Thanh Sơn - Bộ trưởng Bộ Ngoại giao; bà Phạm Thị Thanh Trà - Bộ trưởng Bộ Nội vụ; ông Lê Thành Long - Bộ trưởng Bộ Tư pháp; ông Nguyễn Chí Dũng - Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư; ông Hồ Đức Phớc - Bộ trưởng Bộ Tài Chính; ông Nguyễn Hồng Diên - Bộ trưởng Bộ Công Thương; ông Lê Minh Hoan - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; ông Nguyễn Văn Thế - Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; ông Nguyễn Thanh Nghị - Bộ trưởng Bộ Xây dựng; ông Trần Hồng Hà - Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; ông Nguyễn Mạnh Hùng - Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; ông Đào Ngọc Dung - Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã



Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà

hội; ông Nguyễn Văn Hùng - Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; ông Huỳnh Thành Đạt - Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; ông Nguyễn Kim Sơn - Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; ông Nguyễn Thanh Long - Bộ trưởng Bộ Y tế.

Bốn nhân sự được phê chuẩn bổ nhiệm Thủ tướng cơ quan ngang Bộ gồm: ông Trần Văn Sơn - Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; ông Hữu A Lành - Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; bà Nguyễn Thị Hồng - Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và ông Đoàn Hồng Phong - Tổng Thanh tra Chính phủ.

Sau khi 2 Nghị quyết được thông qua, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã ra mắt Quốc hội. ❖

Nguồn: MONRE



Ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở TN&MT thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng TN&MT thuộc UBND cấp huyện

Mới đây, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã ban hành Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở TN&MT thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh, Phòng TN&MT thuộc UBND cấp huyện.

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH

Theo Thông tư, Sở TN&MT là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về: đất đai, tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc bản đồ; quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường biển và hải đảo (đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có biển) và các dịch vụ công về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

Về nhiệm vụ và quyền hạn, Sở TN&MT trình UBND cấp tỉnh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác về tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi, thẩm quyền ban hành của UBND cấp tỉnh; Dự thảo kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm, các chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh; Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đối với Sở TN&MT và UBND cấp huyện; Dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở TN&MT; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và đơn vị

sự nghiệp công lập thuộc Sở TN&MT;.....

Về nhiệm vụ trong công tác quản lý tài nguyên nước, Sở TN&MT có nhiệm vụ lập và tổ chức thực hiện phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật; lập và thực hiện kế hoạch điều hòa, phân bổ tài nguyên nước, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, cạn kiệt; giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra;

Khoanh định vùng hạn chế, vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất, vùng cần bổ sung nhân tạo, ngưỡng khai thác nước dưới đất theo thẩm quyền; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc trám lấp giếng không sử dụng theo quy định của pháp luật;

Tổ chức xây dựng, quản lý và thực hiện việc quan trắc tài nguyên nước đối với mạng quan trắc tài nguyên nước của địa phương; xây dựng, quản lý hệ thống giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước ở địa phương;

Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước liên quốc gia theo thẩm quyền; lập, quản lý hành lang bảo

vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng chống sạt, lở long, bờ, bãi sông; tổ chức điều tra, đánh giá quan trắc, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, xói lở lòng, bờ, bãi sông; Tổ chức tiếp nhận, thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép về tài nguyên nước và cho phép chuyển nhượng quyền khai thác nước theo thẩm quyền; Giải quyết các vấn đề phát sinh trong việc phối hợp thực hiện của các cơ quan tham gia điều phối, giám sát đối với lưu vực sông nội tỉnh;...

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HUYỆN

Thông tư 05/2021/TT-BTNMT nêu rõ, Phòng TN&MT là cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân cấp huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường gồm: đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo (đối với các huyện có biển); đo đạc và bản đồ; biến đổi khí hậu.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng TN&MT là trình ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành nghị quyết, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển



trung hạn và hàng năm về lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân cấp huyện; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân cấp huyện; dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường; Trình Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện dự thảo quyết định và các văn bản khác về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Tổ chức thực hiện các văn bản

pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và các văn bản khác về lĩnh vực tài nguyên và môi trường sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi công tác thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường theo quy định pháp luật;...

Về nhiệm vụ trong công tác quản lý tài nguyên nước, Phòng TN&MT thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng tài nguyên nước, nguồn nước sinh hoạt tại địa phương; điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp; Phối hợp tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia

giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền; Phối hợp tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo thẩm quyền.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 8 năm 2021 và thay thế Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT- BNV ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. ❖

Nguồn: DWRM

Ban hành Thông tư Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường

Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa ban hành Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.

Theo Thông tư, việc áp dụng các phương pháp quan trắc môi trường phải tuân thủ theo các phương pháp được quy định tại Thông tư này và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành về môi trường. Phương pháp tiêu chuẩn quốc tế, khu vực hoặc của quốc gia khác được chấp nhận áp dụng nếu có độ chính xác tương đương hoặc cao hơn các phương pháp tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này. Các phương pháp quan trắc môi trường quy định tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các phương pháp mới. Chương trình quan trắc môi trường có các thông số chưa được quy định về kỹ thuật quan trắc tại

Thông tư này thì phải áp dụng các phương pháp tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế.

Thông tư cũng quy định chi tiết về kỹ thuật quan trắc chất lượng môi trường định kỳ đối với xây dựng chương trình quan trắc chất lượng môi trường định kỳ; Quan trắc chất lượng không khí xung quanh; Quan trắc tiếng ồn, độ rung; Quan trắc chất lượng nước mặt; Quan trắc chất lượng nước dưới đất; Quan trắc chất lượng nước biển; Quan trắc nước mưa; Quan trắc chất lượng đất.

Đồng thời, quy định kỹ thuật quan trắc các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) trong nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng

hóa, thiết bị; Kỹ thuật quan trắc nước thải, khí thải và bùn thải từ hệ thống xử lý nước; Đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng quan trắc môi trường; Yêu cầu kỹ thuật cơ bản và đặc tính kỹ thuật của trạm quan trắc chất lượng nước mặt và không khí xung quanh tự động, liên tục; Quy định về yêu cầu cơ bản và đặc tính kỹ thuật của hệ thống quan trắc nước thải và khí thải tự động, liên tục;...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2021, trừ trường hợp quy định tại Chương III của Thông tư này (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022). ❖

Nguồn: DWRM



Tổng kết, đánh giá thực hiện Luật Tài nguyên nước năm 2012

Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành vừa ký Công văn số 3951/BTNMT-TNN gửi các Bộ: Tài chính; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Xây dựng về việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Luật Tài nguyên nước năm 2012.

Theo đó, để có cơ sở đánh giá toàn diện thực tiễn thi hành Luật Tài nguyên nước, phát hiện những tồn tại, vướng mắc và nguyên nhân nhằm đề xuất xây dựng hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và phương hướng sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Luật Tài nguyên nước theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài nguyên

và Môi trường đề nghị các Bộ nêu trên tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012 theo một số nội dung chính.

Cụ thể là, về tình hình triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012 theo từng nội dung đã quy định tại Luật, bao gồm: Công tác xây dựng hoàn thiện pháp luật về tài nguyên nước; Điều tra cơ bản, quy hoạch tài nguyên nước; Bảo vệ tài nguyên nước; Khai thác, sử dụng tài nguyên nước; Phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; Tài chính về tài nguyên nước.

Các khó khăn, vướng mắc khi triển khai thi hành Luật và nguyên nhân, biện pháp khắc phục, bao gồm: Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập trong công tác triển khai thi hành Luật

và nguyên nhân; Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập trong quy định của Luật.

Đề xuất, kiến nghị nội dung sửa đổi, bổ sung Luật, bao gồm: Đề xuất những nội dung của Luật Tài nguyên nước cần thiết phải được sửa đổi, bổ sung; Đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan; và đề xuất những nội dung chính sách mới cần được quy định trong Luật Tài nguyên nước để đáp ứng yêu cầu thực tế.

Công văn đánh giá tình hình thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012 của các Bộ đề nghị gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước, số 10 Tôn Thất Thuyết, Hà Nội) trước ngày 25/7/2021 để tổng hợp. ❖

Nguồn: DWRM

Báo cáo tình hình sử dụng nước thuộc phạm vi quản lý Bộ, ngành, địa phương

Để có thông tin số liệu phục vụ công tác lập báo cáo tài nguyên nước quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, ngày 9/7, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có công văn số 3766/BTNMT-TNN gửi các Bộ: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Giao thông vận tải và Văn hóa, Thể thao và Du lịch; và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc chuẩn bị thông tin, số liệu lập báo cáo sử dụng tài nguyên nước quốc gia.

Công văn nêu, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 của Luật Tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm lập, công bố báo cáo tài nguyên nước quốc gia định kỳ 05 năm một lần và tại khoản 2 Điều 13 của Luật quy định Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn

của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện điều tra, lập báo cáo tình hình sử dụng nước của ngành, lĩnh vực và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp. Đồng thời, tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước quy định hằng năm các Bộ, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn có trách nhiệm lập báo cáo tình hình sử dụng nước của mình và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30 tháng 01 năm sau để tổng hợp, theo dõi.

Theo đó, để có thông tin số liệu phục vụ công tác lập báo cáo tài

nguyên nước quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị các cơ quan nêu trên lập báo cáo tình hình sử dụng nước thuộc phạm vi quản lý theo các nội dung và biểu mẫu quy định tại Điều 8 và Điều 9 Thông tư số 31/2018/TT- BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước.

Báo cáo tình hình sử dụng nước của quý Cơ quan đề nghị gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước), số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và qua hộp thư điện tử cqltnn@monre.gov.vn trước ngày 31 tháng 10 năm 2021 để tổng hợp. ❖

Nguồn: DWRM



Sửa Luật Tài nguyên nước - Dấu mốc quan trọng trong quản lý tài nguyên nước tại Việt Nam

Ngày 8/7 tại Hà Nội, Thứ trưởng Lê Công Thành đã chủ trì buổi làm việc trực tuyến với Cục Quản lý tài nguyên nước và các đơn vị liên quan về công tác sửa đổi Luật Tài nguyên nước năm 2012.

Báo cáo tại cuộc họp, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, căn cứ Công văn số 2798/BTNMT-PC ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ TN&MT gửi Bộ Tư pháp về việc tiếp tục rà soát hệ thống pháp luật, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, Cục đã xây dựng dự thảo Kế hoạch tiến độ, thời gian thực hiện một số công việc phục vụ lập đề nghị sửa đổi, bổ sung và soạn thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Theo đó, Cục Quản lý tài nguyên nước sẽ lập đề nghị sửa đổi, bổ sung Luật Tài nguyên nước vào chương trình xây dựng, sửa đổi Luật từ năm 2023. Cụ thể, xây dựng Kế hoạch, tiến độ đánh giá tình hình thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012 phục vụ việc lập đề nghị; gửi Văn bản đến các Bộ, ngành, địa phương đề nghị rà soát, đánh giá tổng kết thi hành Luật, đề xuất các vấn đề cần sửa đổi bổ sung; tổ chức các đoàn điều tra, khảo sát, làm việc với Sở TN&MT các địa phương về tình hình thực thi Luật Tài nguyên nước, những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện.

Đồng thời, Cục sẽ tiến hành thu thập, tổng hợp, xử lý thông tin, tài liệu về tình hình thực hiện Luật Tài nguyên nước từ năm 2013 đến nay; phân tích, đánh giá việc thi hành Luật, những kết quả đạt được trong việc quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước; điều tra cơ bản, quy hoạch tài nguyên



Toàn cảnh cuộc họp trực tuyến

nước; phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; những tồn tại, khó khăn, bất cập trong quá trình thực thi phục vụ sửa đổi, bổ sung Luật; Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật tài nguyên nước năm 2012; xây dựng hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) trình Bộ Tư pháp thẩm định, trình Chính phủ cho ý kiến và đề xuất đưa vào Chương trình sửa đổi Luật của Quốc hội năm 2023.

Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cũng cho biết, để thực hiện các công việc nêu trên, thời gian tới, sẽ tiến hành tổ chức thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập Dự án Luật, chuẩn bị các nội dung báo cáo, lấy ý kiến thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập tại cuộc họp; xây dựng Kế hoạch soạn thảo Luật; lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Luật; gửi

Văn bản lấy ý kiến góp ý; đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ TN&MT.

Cùng với đó, tổ chức các hội thảo, hội nghị tại miền Bắc, Trung, Nam và một số địa phương có đặc thù trong thực thi Luật, lấy ý kiến chuyên gia trong nước và quốc tế để lấy ý kiến, làm cơ sở xây dựng, hoàn thiện Dự thảo Luật và các hồ sơ về Dự án Luật kèm theo. Tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và hoàn thiện hồ sơ về Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Tài nguyên nước, gửi Bộ Tư pháp thẩm định, trình Chính phủ để Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến, sau đó, trình Quốc hội thông qua vào kỳ họp tiếp theo.

Phát biểu ý kiến tại cuộc họp, đại diện Lãnh đạo các đơn vị liên quan cơ bản thống nhất với các nội dung trong dự thảo Kế hoạch do Cục Quản lý tài



nguyên nước soạn thảo, đồng thời, nhấn mạnh, thời gian tới, sẽ tập trung nguồn lực để hỗ trợ Cục trong việc xây dựng kế hoạch sửa đổi Luật đảm bảo hiệu quả nhất.

Phát biểu kết luận tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành hoan nghênh tinh thần làm việc tích cực của Cục Quản lý tài nguyên nước để sớm có được kế hoạch chi tiết thực hiện một số công việc phục vụ lập đề nghị sửa đổi, bổ sung và soạn thảo Luật tài nguyên nước (sửa đổi). Thứ trưởng cho rằng, việc sửa đổi Luật tài nguyên nước chính là tạo ra dấu mốc quan trọng trong quản lý tài nguyên nước ở nước ta. “Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã rất quan tâm, chú trọng tới công tác quản lý tài nguyên nước; toàn xã hội đã nhận thức được tầm quan trọng đặc biệt của tài nguyên nước. Chính vì vậy, việc sửa đổi Luật tài nguyên nước theo hướng phù hợp, toàn diện hơn sẽ nhận được sự đồng tình, ủng hộ của các tổ



Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh báo cáo tại cuộc họp

chức và các tầng lớp nhân dân” - Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh.

Để đảm bảo tiến độ các công việc, Thứ trưởng Lê Công Thành đề nghị, Cục Quản lý tài nguyên nước và các đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp chặt chẽ, tập trung trí tuệ đóng góp sáng kiến xây dựng thành công bản Kế hoạch chi tiết phục vụ hiệu quả cho công tác sửa Luật trong thời gian tới.

Đảm bảo công tác sửa đổi Luật phải thực sự hiệu quả, khoa học, bám sát thực tiễn, góp phần tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước, các tổ chức và cá nhân trong bảo vệ, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên nước. ❖

Nguồn: DWRM

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về TN&MT

Theo báo cáo của Bộ TN&MT, trong 6 tháng đầu năm 2021, Bộ đã trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền 8/22 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, có 2 Nghị định, 1 Nghị quyết và 5 Thông tư.

Ông Phan Tuấn Hùng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế cho biết, theo Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ TN&MT, trong năm 2021, Bộ sẽ xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền 22 văn bản quy phạm pháp luật (gồm 5 Nghị định, 2 Quyết định và 15 Thông tư). Trong đó, 6 tháng đầu năm phải xây dựng, hoàn thành 11 văn bản.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, Bộ TN&MT mới trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền 8/22 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, có 2 Nghị định, 1 Nghị quyết và 5 Thông tư. Như vậy, trong những tháng cuối năm, Bộ còn 14/22 văn bản (3 Nghị định, 1 Quyết định, 10 Thông tư) cần hoàn thành.

Bên cạnh đó, tính đến thời điểm hiện tại, các đơn vị trong Bộ đã đề xuất thêm 24 văn bản quy phạm pháp luật vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2021. Trong đó, Tổng cục Quản lý đất đai đề xuất thêm 3 Thông tư; Tổng cục Khí tượng thủy văn thêm 2 Thông tư; Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam thêm 3 Thông tư; Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt

Nam thêm 1 Thông tư; Cục Đo đạc và Bản đồ thêm 4 Thông tư; Cục Công nghệ thông tin thêm 1 Thông tư; Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia thêm 1 Thông tư; Vụ Tổ chức cán bộ thêm 5 Thông tư; Vụ Pháp chế thêm 3 Nghị định và 1 Thông tư.

Đồng thời, đề xuất rút khỏi chương trình 2 Thông tư lĩnh vực thuộc lĩnh vực khoáng sản, pháp chế; Điều chỉnh thời gian 1 Thông tư thuộc lĩnh vực tài nguyên nước; Điều chỉnh tên gọi 1 Thông tư lĩnh vực đất đai.

Như vậy, theo đề xuất của các đơn vị thì Chương trình 2021 điều chỉnh sẽ gồm 44 văn bản (8 Nghị định, 2 Quyết định, 34 Thông tư). Trong khi đó, tính đến thời điểm hiện tại mới hoàn thành 8/44 văn bản (đạt 18%). ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Hội thảo trực tuyến tham vấn các địa phương khu vực phía Bắc về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

Hội thảo trực tuyến tham vấn các địa phương khu vực phía Bắc về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (BVMT) được Bộ Tài nguyên và môi trường tổ chức vào ngày 7/7.

Tại điểm cầu chính của Bộ TN&MT, có sự tham dự của lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ, các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Nghị định. Tại 25 điểm cầu khác được đặt tại 25 tỉnh, thành khu vực phía Bắc, có sự tham dự của lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo các Sở TN&MT và các đơn vị liên quan.

Phát biểu khai mạc, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân cho biết: Luật BVMT năm 2020 đã được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 và sẽ có hiệu lực từ ngày 1/1/2022 với nhiều nội dung mới, mang tính đột phá. Xuyên suốt nội dung của Luật là các quan điểm bảo vệ môi trường phải lấy bảo vệ sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu, bảo đảm mọi người dân đều có quyền được sống trong môi trường trong lành; dựa trên cơ sở phòng ngừa là chính, kết hợp với khắc phục ô nhiễm, suy thoái và cải thiện chất lượng môi trường; không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế.

Cụ thể hóa những điểm mới được đặt ra trong Luật, dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT đã được xây dựng với sự nỗ lực của Bộ TN&MT phối hợp với các cơ quan, tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học. Đến nay, dự thảo Nghị định gồm 13 Chương, 197 Điều đã được gửi đăng lấy ý kiến rộng rãi của tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử của Chính



Các đại biểu tham dự Hội thảo ở đầu cầu Bộ TN&MT

phủ và của Bộ, đồng thời gửi lấy ý kiến chính thức của các Bộ, ngành và địa phương.

Góp ý vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT, đại diện các địa phương chia sẻ, dự thảo Nghị định đã được soạn thảo công phu, chi tiết, bám sát với tinh thần của Luật BVMT 2020. Với việc ban hành Nghị định cùng Thông tư đi kèm, sẽ tạo thuận lợi cho các địa phương khi thi hành Luật BVMT mới.

Các địa phương cũng đồng quan điểm nhất trí về bố cục và các quy định đặt ra trong dự thảo Luật. Bên cạnh đó, để một số quy định sát hơn với tình hình thực tế tại địa phương, các đại biểu từ Hà Nội, Lào Cai, Lạng Sơn, Nam Định...có đề xuất cụ thể về việc làm rõ nội dung các từ ngữ, rà soát, chỉnh sửa

các quy định liên quan đến đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, bảo vệ môi trường làng nghề, ứng phó sự cố môi trường, quan trắc môi trường, kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí,...

Trân trọng ghi nhận ý kiến của các địa phương, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân đánh giá, đây là những góp ý sâu sắc, sát thực tiễn, đúng trọng tâm, trọng điểm, đúng với tinh thần của Luật BVMT 2020.

Trong 3 ngày (7/7 - 10/7), Bộ TN&MT tổ chức 3 Hội thảo trực tuyến tham vấn các địa phương ở 3 miền Bắc - Trung - Nam về Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Hội thảo trực tuyến tham vấn ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học về Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT 2020

Sáng ngày 15/7, Bộ TN&MT tổ chức Hội thảo trực tuyến tham vấn ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học về Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT 2020. Thứ trưởng Bộ TN&MT Võ Tuấn Nhân chủ trì Hội thảo. Hơn 40 điểm cầu của các chuyên gia, nhà khoa học tham dự và đóng góp ý kiến.

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT 2020 đã được hoàn thiện gồm 13 chương 197 điều và các Phụ lục. Nhiều điểm mới trong Luật BVMT 2020 đã được cụ thể hóa trong dự thảo Nghị định này. Đây là Nghị định có dung lượng lớn, đồ sộ, với nhiều vấn đề mới và khó, lần đầu tiên được áp dụng ở Việt Nam.

Ông Nguyễn Hưng Thịnh - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường cho biết, dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT đã được xây dựng đúng với tinh thần của Luật BVMT, kết hợp cả khoa học và thực tiễn. Trong quy định về bảo vệ các thành phần môi trường, dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể các nội dung được Luật giao về BVMT nước, không khí, đất và BVMT di sản thiên nhiên.

"Giấy phép môi trường là một trong các nội dung mới của Luật BVMT 2020. Với các quy định được Luật giao, dự thảo Nghị định tập trung quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, điều chỉnh, cấp đổi, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường; việc thẩm định, cấp giấy phép môi trường thực hiện thông qua hội đồng thẩm định, đoàn kiểm tra theo tinh thần đơn giản hóa thủ tục hành chính..." - Ông Nguyễn Hưng Thịnh cho biết.

Góp ý về dự thảo Nghị định này, đại diện các tổ chức, các chuyên gia,



Các đại biểu tham dự Hội thảo tại điểm cầu Bộ TN&MT

nhà khoa học đều ghi nhận sự nỗ lực của cơ quan soạn thảo khi đã thể chế hóa cụ thể nhiều nội dung mới của Luật BVMT 2020.

Bà Trần Thị Hải - Giám đốc Chương trình phát triển bền vững của WWF cho rằng, Dự thảo Nghị định đã bám sát tinh thần của Luật, xác định rõ trách nhiệm quyền hạn của các tổ chức, cá nhân, đề cao vai trò của địa phương trong bảo vệ môi trường.

Ông Đỗ Thanh Bái - Hội Hóa học Việt Nam nhận xét, Danh mục 6 về các loại hình hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm còn còn thiếu một loại hình, cần phải bổ sung như: xử lý chất thải nguy hại, các doanh nghiệp hóa chất sản xuất sơn, mực in, pin mặt trời, pin sạc. Đối với kế hoạch quản lý chất lượng

môi trường không khí, phải thể hiện được những hành động của cơ quan quản lý và chủ nguồn thải. Ông Bái cũng lưu ý, việc cấp Giấy phép môi trường là một quy định mới, song cần quy định thủ tục đơn giản, hợp lý để không trở thành gánh nặng cho doanh nghiệp.

Có ý kiến về giấy phép môi trường, TS. Hoàng Dương Tùng - Chủ tịch Mạng lưới Không khí sạch Việt Nam cho rằng, giấy phép môi trường là quy định mới ở Việt Nam nhưng không mới với nhiều quốc gia trên thế giới. Ông Tùng đề xuất việc cấp giấy phép môi trường sau khi doanh nghiệp đã có thiết kế chi tiết các công trình bảo vệ môi trường; sau khi được cấp giấy phép, doanh nghiệp mới triển khai xây



dựng các công trình và chịu sự giám sát của thanh tra. Theo dự thảo Nghị định, cơ quan cấp phép là Bộ TN&MT, UBND tỉnh và huyện. Ở ba cấp này, cần có mẫu hồ sơ, quy trình thủ tục được đơn giản hóa phù hợp ở các cấp để thuận lợi trong thực hiện.

Tiếp thu ý kiến này, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân cho rằng, thủ tục cấp

giấy phép môi trường cần rõ ràng, đơn giản, có quy định phù hợp ở mỗi cấp có thẩm quyền cấp. Các biểu mẫu cần được chỉnh sửa lại để đảm bảo đơn giản hóa thủ tục hành chính. Cơ quan soạn thảo cũng sẽ xác định rõ thời điểm cấp giấy phép môi trường thích hợp.

Trân trọng cảm ơn các ý kiến xác

đáng của các chuyên gia, nhà khoa học, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân cho biết, Ban soạn thảo sẽ tiếp tục hoàn thiện các quy định của dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT, bảo đảm sớm đưa các quy định của Luật đi vào cuộc sống. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Tập trung nâng cao chất lượng dự báo mưa, giúp giảm nhẹ thiệt hại thiên tai do mưa lớn gây ra

Đó là chỉ đạo của Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tại buổi làm việc với Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Tổng cục Khí tượng Thủy văn về công tác dự báo bão, mưa lớn, lũ lớn vào chiều ngày 22/7.

Báo cáo tại cuộc họp, ông Hoàng Phúc Lâm, Phó Giám đốc Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia cho biết, về ENSO (El Nino Southern Oscillation), dự báo năm nay đến đầu năm 2022 vẫn ở trạng thái trung tính. Dự báo tình hình không khí lạnh năm 2021 có nhiều nét tương đồng năm 2020, cường độ có thể không mạnh bằng. Bắc Bộ năm nay dự báo có mùa đông khô với nhiều ngày nắng hanh, đêm lạnh.

Về dự báo bão, năm 2021 dự báo bão sẽ tập trung vào tháng 10 và 11, nhưng không dồn dập như năm 2020. Bão và mưa lớn ở miền Trung, đặc biệt ở khu vực Trung và Nam Trung Bộ xảy ra nhiều vào tháng 10 và tháng 11, có thể sang cả tháng 12/2021.

Sau khi nghe các đơn vị chức năng của Tổng cục Khí tượng Thủy văn báo cáo và thảo luận về công tác dự



Các đại biểu tham dự buổi làm việc

báo bão, mưa lớn, lũ lớn của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia thời gian qua, Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh, gần đây nhiều trận mưa lớn đã gây lũ lụt, thiệt hại rất lớn về người và tài sản của nhiều quốc gia trên thế giới như Trung Quốc, Đức. Điều này đặt ra cho chúng ta trách nhiệm

phải rà soát lại năng lực về số liệu thông tin, mô hình dự báo mưa. Thứ trưởng Lê Công Thành yêu cầu Tổng cục Khí tượng Thủy văn cần tập trung nâng cao chất lượng dự báo mưa, giúp giảm nhẹ thiệt hại thiên tai do mưa lớn gây ra. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

Ngày 13/7, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã tổ chức cuộc họp trực tuyến Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân chủ trì cuộc họp.

Báo cáo tại cuộc họp, ông Lê Vũ Tuấn Anh - Chánh Thanh tra Bộ TN&MT cho biết, Bộ đã tổng kết thi hành Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường gửi các Bộ và địa phương để tổng kết báo cáo. Đồng thời, thực hiện rà soát nội dung Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, kết quả cho thấy, có tổng số 32 nhóm hành vi cần quy định xử phạt vi phạm hành chính, trong đó có 14 nhóm hành vi được quy định mới hoàn toàn, 13 nhóm hành vi đã được quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP và Nghị định số 55/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2016/NĐ-CP nhưng cần sửa đổi, bổ sung và 05 nhóm hành vi được kế thừa hoàn toàn theo quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP và Nghị định số 55/2021/NĐ-CP. Theo đó, Bộ trưởng Bộ TN&MT đã ban hành Quyết định số 413/QĐ-BTNMT về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường, giao Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Tổng cục Môi trường và các đơn vị liên quan xây dựng Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Từ kết quả đó, Ban soạn thảo, Tổ biên tập đề xuất việc xây dựng dự thảo Nghị định dựa trên cơ sở Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Theo đó, thống nhất nguyên tắc: Giữ cơ bản kết cấu, bố cục của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP; cơ bản sẽ giữ nguyên các quy định



Toàn cảnh cuộc họp

tại 155/2016/NĐ-CP và các nội dung đã được sửa đổi tại Nghị định số 55/2021/NĐ-CP trong trường hợp không vướng mắc gì để đảm bảo tính ổn định. Cập nhật quy định mới của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, dự thảo Nghị định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô - dôn. Cập nhật các quy định về xử phạt hành chính về bảo vệ môi trường hải đảo. Cập nhật các nội dung xử lý vi phạm về xả thải vào nguồn nước của pháp luật về tài nguyên nước. Cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm và so sánh với các hành vi đã quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP để đề xuất mức phạt phù hợp.

Dự kiến, dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính

trong lĩnh vực bảo vệ môi trường sẽ giữ nguyên cấu trúc Nghị định số 155/2016/NĐ-CP, dự thảo Nghị định gồm có 04 chương, 71 điều. Cụ thể: Chương 1, Những quy định chung gồm có 7 điều. Chương 2, Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, hình thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả, gồm có 49 điều. Chương 3, Thẩm quyền, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính gồm có 12 điều. Chương 4, Điều khoản thi hành gồm có 3 điều.

Tại cuộc họp, góp ý vào dự thảo Nghị định này, các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập cơ bản nhất trí với cấu trúc của dự thảo Nghị định. Một số ý kiến đề nghị, dự thảo Nghị định cần bổ sung thẩm quyền về thanh tra, xử phạt trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, chăn nuôi; xác định rõ thẩm quyền xử phạt của các lực lượng, đặc biệt, xác định rõ chức năng của cảnh sát biển; cân nhắc việc áp dụng các hình



thức xử phạt đối với các cơ sở y tế công lập, bởi các bệnh viện này vận hành theo tính chất đặc thù riêng;...

Phát biểu kết luận tại cuộc họp, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân yêu cầu Thanh tra Bộ phối hợp với các đơn vị rà soát lại, bổ sung, chỉnh sửa phù hợp với quy định các ngành, các lĩnh vực.

Nhấn mạnh đến việc lấy tinh thần của Luật BVMT 2020 làm cơ sở chính, Thứ trưởng cho rằng, các quy định mới về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường phải đảm bảo sát thực tiễn, có tính khả thi, rõ ràng, minh bạch, để điều chỉnh hành vi, ý thức của tổ chức, cá nhân trong bảo vệ môi trường.

Thứ trưởng yêu cầu, Ban soạn thảo, Tổ Biên tập khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Chính phủ vào đầu tháng 11/2021, để đảm bảo Nghị định sẽ có hiệu lực từ đầu năm 2022, cùng thời điểm với Luật BVMT 2020. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Lần đầu tiên, Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các hồ chứa, đập dâng của các công trình thủy lợi, thủy điện

Ngày 12/7, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã ban hành Quyết định số 1354/QĐ-BTNMT về việc công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các hồ chứa, đập dâng của các công trình thủy lợi, thủy điện.

Đây là lần đầu tiên Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các hồ chứa, đập dâng của các công trình thủy lợi, thủy điện. Việc công bố này nhằm bảo đảm hạn chế tối đa việc tạo ra những đoạn sông khô cạn; giảm thiểu tác động đến hệ sinh thái thủy sinh và các hoạt động khai thác, sử dụng của người dân phía hạ lưu phụ thuộc vào nguồn nước trên các sông, suối có xây dựng hồ chứa. Bên cạnh đó, việc công bố cũng nhằm thay đổi nhận thức của các cơ quan quản lý ở các địa phương và các chủ hồ trong việc bảo vệ nguồn nước và yêu cầu sử dụng nước ở hạ du.

Theo đó, Bộ TN&MT ban hành kèm theo Quyết định này danh mục giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu 555 hồ chứa, đập dâng của 511 công trình thủy lợi, thủy điện, cụ thể: Công trình thủy điện bao gồm 529 hồ chứa, đập dâng của 487 công trình; Công trình thủy lợi bao gồm 26 hồ chứa, đập dâng của 24 công trình.



Quyết định cũng quy định, Cục Quản lý tài nguyên nước có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc bảo đảm dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các hồ chứa, đập dâng; xử lý vi phạm đối với hành vi không bảo đảm dòng chảy tối thiểu theo quy định. Định kỳ rà soát, cập nhật, tổng hợp và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các hồ chứa, đập dâng thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Bộ Tài

nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 01 hằng năm.

Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước để đăng tải Quyết định này và tổ chức việc đăng tải, công bố dòng chảy tối thiểu đối với các hồ chứa, đập dâng được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt giá trị dòng chảy tối thiểu từ ngày 01/7/2021 lên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định của Thông tư số 64/2017/TT-BTNMT. ❖

Nguồn: DWRM



Quy định mới về Khung giá, nguyên tắc, phương pháp, xác định giá nước sạch sinh hoạt

Trong tháng 6/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 44/2021/TT-BTC Quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt.

Thông tư quy định rõ về nguyên tắc xác định giá nước sạch phải tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí sản xuất hợp lý, hợp lệ trong quá trình khai thác, sản xuất, phân phối, tiêu thụ và có lợi nhuận; phù hợp với chất lượng nước, định mức kinh tế - kỹ thuật, quan hệ cung cầu về nước sạch, điều kiện tự nhiên, điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương, khu vực, thu nhập của người dân trong từng thời kỳ; hài hòa quyền, lợi ích hợp pháp của đơn vị cấp nước sạch và khách hàng sử dụng

nước; khuyến khích khách hàng sử dụng nước tiết kiệm; khuyến khích nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm chi phí, giảm thất thoát, thất thu nước sạch.

Khung giá nước sạch được quy định như sau:

Đô thị đặc biệt, đô thị loại 1 có mức giá từ 3.500 - 18.000 đồng/m³.

Đô thị loại 2, loại 3, loại 4, loại 5 có mức giá từ 3.000 - 15.000 đồng/m³.

Khu vực nông thôn có mức giá từ 2.000 - 11.000 đồng/m³.

Khung giá nước sạch quy định nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, áp dụng cho mức giá bán lẻ nước sạch bình quân do UBND tỉnh quyết định.

Hàng năm, đơn vị cấp nước chủ

động rà soát việc thực hiện phương án giá và giá nước sạch dự kiến cho năm tiếp theo. Trường hợp các yếu tố chi phí sản xuất kinh doanh nước sạch biến động làm giá nước sạch năm tiếp theo tăng hoặc giảm, đơn vị cấp nước lập hồ sơ phương án giá gửi sở tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét quyết định điều chỉnh.

Đối với trường hợp sau khi đơn vị cấp nước rà soát, giá thành 1 m³ nước sạch năm tiếp theo biến động tăng ở mức đơn vị cấp nước cân đối được tài chính thì đơn vị cấp nước có công văn gửi sở tài chính để báo cáo UBND tỉnh về việc giữ ổn định giá nước sạch.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/8/2021. ❖

Nguồn: DWRM

Kết quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2021 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường

Theo báo cáo của Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), tính đến hết ngày 30/6/2021, Bộ thực hiện xử lý tổng số 4.049 hồ sơ (gồm 1.302 hồ sơ chuyển tiếp năm 2020 và 2.747 hồ sơ nộp mới năm 2021); các đơn vị đã thực hiện xử lý và trả kết quả cấp phép cho 2.947 hồ sơ, đạt tỷ lệ hoàn thành là 72,8% tăng 3,5% so với cùng kỳ năm ngoái (năm 2020 đã thực hiện xử lý và trả kết quả cấp phép cho 2.235/3.223

hồ sơ, đạt tỷ lệ hoàn thành 69,3%).

Trong đó, có 2.636 hồ sơ trả kết quả đúng hạn (chiếm 89,4%); có 311 hồ sơ trả quá hạn (chiếm 10,6%). Hiện nay, Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả của Bộ đang thực hiện xử lý 1.102 hồ sơ (gồm 607 hồ sơ năm 2020 chuyển sang và 495 hồ sơ năm 2021), trong đó hiện có 51 hồ sơ đã quá hạn trả kết quả (chiếm 4,6% tổng số hồ sơ đang xử lý), thuộc các lĩnh vực như sau: Lĩnh vực môi trường 21 hồ sơ; Lĩnh vực đo đạc,

bản đồ và thông tin địa lý 19 hồ sơ; Lĩnh vực địa chất và khoáng sản 6 hồ sơ; Lĩnh vực biển và hải đảo 5 hồ sơ.

Cũng theo báo cáo, lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước; Đánh giá, phê duyệt trữ lượng khoáng sản có tỷ lệ xử lý hồ sơ đúng hạn là 100%; lĩnh vực môi trường có tỷ lệ xử lý hồ sơ đúng hạn là 97%; lĩnh vực địa chất và khoáng sản có tỷ lệ xử lý hồ sơ đúng hạn là 96%. ❖

Nguồn: DWRM



Các đại biểu đề nghị cần quan tâm các vấn đề nóng về tài nguyên và môi trường

Tại Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã dành một ngày (25/7) để các đại biểu thảo luận toàn thể tại Hội trường về đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm, các giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, ngân sách Nhà nước 6 tháng cuối năm 2021 và Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội 5 năm 2021 - 2025. Các đại biểu đều tán thành và thống nhất với nhiều nội dung trong báo cáo của Chính phủ và các báo cáo thẩm tra của các cơ quan của Quốc hội.

Các đại biểu đều nhận định, năm 2021 là năm bản lề khởi đầu cho một giai đoạn phát triển mới của nền kinh tế - xã hội nước ta, được mở đầu bằng sự kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, một sự kiện chính trị trọng đại, từ đây những chủ trương, đường lối, nhiệm vụ, giải pháp được Đại hội đề ra sẽ tạo tiền đề cho những thắng lợi trong quá trình đẩy mạnh công cuộc đổi mới.

Tuy vậy, bước vào thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, chúng ta đã phải đối mặt với những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình thế giới và trong nước. Đó là kinh tế - xã hội phát triển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn, thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường.

Các đại biểu nhất trí về các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Chính phủ đề ra, đồng thời, đề nghị Quốc hội, Chính phủ cần quan tâm một số vấn đề nóng về môi trường, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước...

Đại biểu Vũ Thị Lưu Mai (Đoàn TP. Hà Nội) lưu ý về mối quan hệ giữa



Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà trao đổi với các đại biểu bên hành lang Quốc hội

các kế hoạch trung hạn với phát triển bền vững. "Tất cả chúng ta đều chưa quên tại hội trường này, của Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV đã thảo luận sôi động về hậu quả của thiên tai, bão lũ. Chúng ta cũng chưa quên những mất mát không tính được bằng tiền, đó là thiệt hại về tính mạng, những ảnh hưởng tới môi trường mà hàng trăm năm sau cũng chưa dễ khắc phục được." - Đại biểu Lưu Thị Mai nhắc lại.

Để giảm thiểu tất cả những tác động tiêu cực, bà Mai kiến nghị: Chính phủ chỉ đạo tất cả các Bộ, ngành, địa phương rà soát, đánh giá tất cả những tác động môi trường và đề cao tính thực chất của báo cáo đánh giá tác động môi trường, tránh hình thức. Cùng với đó, cần có cơ chế xác định trách nhiệm cụ thể, nhất là trong trường hợp để xảy ra thiệt hại, tuyệt đối không đổ lỗi cho thiên nhiên.

Bên cạnh đó, một trong những nhiệm vụ quan trọng để thích ứng với biến đổi khí hậu là vấn đề an ninh nguồn nước. Đại biểu Nguyễn Thị Xuân (Đoàn Đắk Lắk) cho biết, đây vấn đề

luôn nóng hổi, cấp thiết liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến hàng chục triệu người dân miền Trung Tây Nguyên, Tây Nam Bộ và Tây Bắc, nó gắn liền với phòng, chống thiên tai, lũ bão. Đó là vấn đề giữ được rừng nguyên sinh, rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, vấn đề an toàn hồ, đập trữ nước...

Đại biểu kiến nghị Quốc hội và Chính phủ cùng với việc thực hiện Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh tại các đô thị, nông thôn, rừng tập trung do Thủ tướng Chính phủ phát động, góp phần bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu trong thời gian tới.

Trước những ý kiến tại hội trường, Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải nêu rõ, những ý kiến của các đại biểu Quốc hội đã được Ban Thư ký kỳ họp ghi chép đầy đủ. Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ nghiêm túc tiếp thu và giải trình, đồng thời, chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan liên quan của Chính phủ phối hợp để hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và trình Quốc hội xem xét thông qua. ❖

Nguồn: MONRE



Việt Nam – Hungary: Cùng hướng đến phát triển bền vững

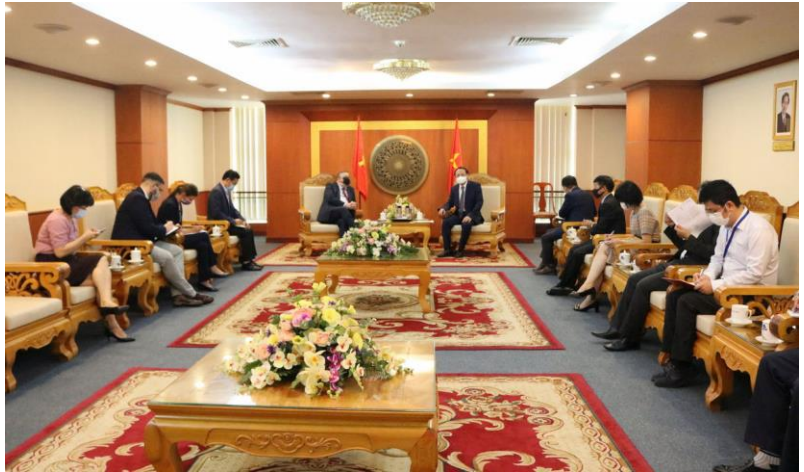
Chiều ngày 14/7, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành đã tiếp và làm việc với ông Ory Csaba, Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Hungary tại Việt Nam.

Hoan nghênh Đại sứ tới thăm và làm việc với Bộ TN&MT Việt Nam, Thứ trưởng Lê Công Thành bày tỏ vui mừng khi nhận thấy quan hệ hữu nghị, hợp tác truyền thống giữa Việt Nam và Hungary thời gian qua không ngừng được củng cố và tăng cường trên tất cả các lĩnh vực nói chung và trong lĩnh vực TN&MT nói riêng. Đặc biệt, sau chuyến thăm chính thức Việt Nam của Bộ trưởng Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary Szijjarto Peter vào tháng 10 năm 2020, mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước càng được khẳng định và thúc đẩy mạnh mẽ hơn.

Nhân dịp này, Thứ trưởng cũng cảm ơn Đại sứ quán Hungary và cá nhân Đại sứ đã hỗ trợ tích cực cho Việt Nam trong lĩnh vực TN&MT, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý tài nguyên nước và biến đổi khí hậu.

Được biết, trong thời gian vừa qua, Bộ TN&MT đã nhận được nhiều tài liệu do Đại sứ quán Hungary gửi, trong đó chia sẻ kinh nghiệm của Hungary trong việc đánh giá tác động của biến đổi khí hậu tới nguồn nước, gây ra tình trạng hạn hán, khan hiếm nước; xây dựng mô hình hệ thống giám sát và cảnh báo sớm hạn hán để hỗ trợ quản lý hạn hán và quản lý tài nguyên nước, giảm thiểu rủi ro hạn hán. Hiện, các đơn vị chuyên môn của Bộ đang nghiên cứu để có thể áp dụng mô hình này một cách thích hợp với vị trí địa lý cũng như khí hậu Việt Nam.

Trao đổi với Thứ trưởng Lê Công Thành, Đại sứ Ory Csaba chia sẻ với những khó khăn của Việt Nam trước tác động của dịch bệnh Covid-19. Đại



Toàn cảnh buổi tiếp

sứ bày tỏ, trong bối cảnh của biến đổi khí hậu và tình hình dịch bệnh, việc các nước chung tay bảo vệ môi trường và phát triển bền vững là điều tất yếu. Thúc đẩy định hướng này, Chính phủ Hungary sẽ tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh và Triển lãm về phát triển bền vững Planet Budapest 2021 tại Budapest, Hungary vào cuối năm 2021. “Chúng tôi rất mong sự có mặt của Việt Nam tại Hội nghị mang tính quốc tế này” – ông Ory Csaba nói.

Đại sứ Ory Csaba đã chuyển thư của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Kinh tế Đối ngoại Hungary mời Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam tham dự Hội nghị.

Trân trọng cảm ơn Đại sứ, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết, sau buổi làm việc này, sẽ chuyển thư mời tới Bộ trưởng và chỉ đạo các đơn vị liên quan báo cáo Lãnh đạo Bộ về khả năng tham gia Hội nghị cũng như đưa ra những phương hướng cụ thể nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác với Hungary

trong thời gian tới.

Thứ trưởng cũng hy vọng, các cơ quan liên quan của Hungary và Bộ TN&MT Việt Nam sẽ tăng cường hơn nữa trong việc trao đổi kinh nghiệm trong các lĩnh vực, như: nghiên cứu về quản lý nguồn tài nguyên nước xuyên biên giới, phục hồi và bảo vệ nguồn nước, quản lý tổng hợp tài nguyên nước trên các lưu vực sông; nghiên cứu công cụ, giải pháp quản lý tổng hợp và bền vững tài nguyên nước.

Thứ trưởng chúc cho Hội nghị Planet Budapest 2021 diễn ra thành công, tốt đẹp, hiệu quả, chất lượng và sẽ mang lại nhiều cơ hội hợp tác cho các quốc gia, tổ chức, doanh nghiệp; đồng thời là sẽ nơi mà các nhà hoạch định chính sách, chuyên gia uy tín từ nhiều tổ chức quốc tế, các nhà khoa học và cộng đồng doanh nghiệp có thể cùng thảo luận về tương lai của thế giới và phát triển bền vững. ❖

Nguồn: MONRE



Việt Nam tham dự Hội nghị cấp Bộ trưởng trong khuôn khổ sáng kiến “Đối thoại về Nước vì kết quả của sáng kiến Bonn 2021”

Hội nghị cấp Bộ trưởng trong khuôn khổ sáng kiến “Đối thoại về Nước vì kết quả của sáng kiến Bonn 2021: Tăng tốc triển khai liên ngành mục tiêu phát triển bền vững số 6 (SDG 6)” do Bộ Môi trường, Bảo tồn thiên nhiên và an ninh hạt nhân CHLB Đức tổ chức theo hình thức trực tuyến, vào ngày 1/7/2021.

Tham dự Hội nghị có đại diện cấp Bộ trưởng đến từ các quốc gia thành viên Tổ chức Liên Hợp Quốc (UN), Chủ tịch Ủy ban nước của UN, các chuyên gia kỹ thuật, đại diện của các tổ chức quốc tế, các tổ chức đa phương và các bên liên quan.

Đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị do Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành làm Trưởng đoàn cùng đại diện Lãnh đạo một số đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.

Tại hội nghị, bên cạnh việc khẳng định tầm quan trọng của nước, các đại biểu đã thảo luận các giải pháp thúc đẩy việc triển khai liên ngành các mục tiêu về nước của Chương trình nghị sự phát triển bền vững 2030 trong 5 lĩnh vực gồm: tài chính, dữ liệu, phát triển năng lực, đổi mới sáng tạo, quản trị. Kết quả hội nghị là bước chuẩn bị cho việc đánh giá giữa kỳ của UN về thập kỷ hành động quốc tế “Nước cho sự phát triển bền vững” vào năm 2023.

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành bày tỏ sự nhất trí đối với những ý kiến, đánh giá của Hội nghị về vai trò cốt lõi của tài nguyên nước trong phát triển kinh tế, xã hội của các quốc gia.

Chia sẻ một số kinh nghiệm, chủ trương, giải pháp của Việt Nam trong việc hiện thực hóa mục tiêu SDG 6 của UN, Thứ trưởng nhấn mạnh, tài nguyên nước là một vấn đề liên ngành, cần phải được quản lý tổng hợp và đảm bảo



Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành phát biểu tại Hội nghị

sự tham gia đầy đủ của các bên liên quan trong quá trình ra quyết định và xây dựng, thực hiện chính sách. Cần tăng cường hơn nữa nỗ lực bảo vệ môi trường lưu vực sông, khôi phục các dòng sông bị ô nhiễm, xử lý rác thải, nước thải đô thị.

“Nhằm đi đúng hướng, đạt được các mục tiêu thiên niên kỷ, cần phải có sự hợp tác quốc tế mạnh mẽ và cam kết của cộng đồng quốc tế hỗ trợ các nước còn khó khăn nguồn lực, kiến thức, công nghệ để triển khai hiệu quả các giải pháp đề ra. Trong quá trình này, cần sự hỗ trợ của các nước phát triển về kỹ thuật và tài chính nói chung, cũng như phải có sự tăng cường hợp tác, trao đổi, chia sẻ dữ liệu của các quốc gia có chung nguồn nước”,

Thứ trưởng đề nghị.

Sau khi thảo luận, Hội nghị đã thông qua các thông điệp quan trọng, đó là: Nước là yếu tố chính mang lại nhiều lợi ích cho các lĩnh vực khác nhau và giúp giải quyết các thách thức toàn cầu, không thể phát triển bền vững nếu không có nước. Cam kết thúc đẩy các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 và các chương trình nghị sự toàn cầu khác về thúc đẩy hành động về nước. Ủng hộ việc triển khai các mục tiêu liên quan đến Thập kỷ hành động quốc tế về nước: nước cho sự phát triển bền vững. Công nhận vai trò quan trọng của các tổ chức đa phương, các tổ chức quốc tế và các bên liên quan trong việc đạt được các thông điệp trên. ❖

Nguồn: DWRM



Hội nghị nhóm công tác ASEAN về quản lý tài nguyên nước lần thứ 21

Ngày 7/7, Hội nghị nhóm công tác ASEAN về quản lý tài nguyên nước lần thứ 21 (AWGWRM 21) đã được tổ chức theo hình thức trực tuyến. Đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị có Bà Nguyễn Thị Thu Linh, Trưởng Nhóm công tác ASEAN về quản lý tài nguyên nước, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường làm Trưởng đoàn và các đơn vị liên quan.



Toàn cảnh Hội nghị trực tuyến

Bà Nguyễn Thị Thu Linh, Trưởng Nhóm công tác ASEAN về quản lý tài nguyên nước, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ Tài nguyên và Môi trường) phát biểu tại Hội nghị

Hội nghị lần này do Thái Lan là quốc gia đăng cai tổ chức. Tiến sỹ Inthavy Akkharath, Chủ tịch AWGWRM kiêm Tổng Cục trưởng Tổng Cục tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường, CHDCND Lào chủ trì Hội nghị.

Tham dự Hội nghị có đại diện các quốc gia thành viên ASEAN (AMS), Ban Thư ký ASEAN; các đại diện của Viện Nghiên cứu Môi trường Quốc gia Nhật Bản (NIES), Viện Chiến lược Môi trường Toàn cầu (IGES), Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Ủy ban Sông Mekong (MRC), Cơ quan hợp tác phát triển Thụy Sĩ, Cơ quan đối tác về nước Thụy Sĩ, Học viện Công nghệ Châu Á (AIT).

Hội nghị lần thứ 21 Nhóm công tác ASEAN về Quản lý tài nguyên nước

là diễn đàn để các nước thành viên ASEAN cùng nhau thảo luận và tổng kết những hoạt động đã triển khai từ Hội nghị Nhóm công tác được tổ chức năm 2020, bao gồm: Nâng cao nhận thức cộng đồng và điều phối liên ngành; Khuyến nghị và đề xuất các bước tiếp theo cho Dự án Trao đổi thông tin và Xây dựng nhận thức về Cơ sở có cấu trúc giữa các vùng đỉnh; Quản lý tài nguyên nước và phát triển bền vững; Lồng ghép Biến đổi khí hậu vào Kế hoạch Quản lý Nước; Các thực tiễn tốt nhất về Hợp tác Liên ngành để Quản lý Tổng hợp tài nguyên Nước.

Hội nghị cũng cập nhật những thông tin và hoạt động quan trọng của Nhóm công tác về tình hình triển khai các dự án, hoạt động trong Chương trình nghị sự, bao gồm: Khuyến nghị từ

Dự án trao đổi thông tin và tạo nhận thức về cơ sở có cấu trúc giữa các vùng; Quản lý nhu cầu nước đô thị; Hướng dẫn của ASEAN về bảo tồn tài nguyên nước; Chương trình quản lý nước ngầm ASEAN. Đồng thời, các bên cũng trình bày các đề xuất cho năm tiếp theo với chủ đề Đối thoại về an ninh nguồn nước, Chuyển tham quan học tập Thụy Sĩ,...

Phát biểu tại Hội nghị, Bà Nguyễn Thị Thu Linh - Đại diện Đoàn Việt Nam cho biết, theo thứ tự luân phiên, năm 2022 Việt Nam sẽ là quốc gia đăng cai tổ chức cuộc họp AWGWRM 22. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh nCovid diễn biến còn phức tạp nên thời gian và địa điểm sẽ được thảo luận cụ thể và thông báo đến các thành viên trong thời gian thích hợp. ❖

Nguồn: DWRM



Giải pháp mới cho các thách thức về nước và khí hậu

Vào tháng 6 vừa qua, tổ chức Mạng lưới cộng tác vì nước toàn cầu (GWP) đã công bố báo cáo có nhan đề “Huy động sự thay đổi: 10 năm đầu tư vào nước có khả năng chống chịu với khí hậu” là một đóng góp quan trọng và có tính trọng tâm vào việc thực hiện phát triển mang tính chuyển đổi nhằm giải quyết các thách thức của biến đổi khí hậu đối với an ninh nguồn nước.

Ông Darío Soto-Abril - Thư ký điều hành GWP cho biết: Báo cáo “Huy động sự thay đổi: 10 năm đầu tư vào nước có khả năng chống chịu với khí hậu” đã thông qua các câu chuyện về sự thay đổi từ khắp nơi trên thế giới với những bài học kinh nghiệm trong các hoạt động, chương trình, dự án về nước và khí hậu gần 10 năm của GWP. Từ những bài học này có thể chuyển giao cho các lĩnh vực khác. Qua những đánh giá ở nhiều cấp độ, quy mô GWP hướng tới khuyến khích và chứng minh cho các nhà hoạch định chính sách, những người ra quyết định về tầm quan trọng, vai trò của việc quản trị nước đối với các chính sách, hoạt động ứng phó với những tác động của biến đổi khí hậu như một yếu tố cần thiết trong kế hoạch phát triển. Báo cáo này cũng đồng thời giải thích những vấn đề nảy sinh dễ gặp, những phản ứng và cách thực hiện các biện pháp can thiệp trong quá trình thực hiện các dự án, chương trình về nước.

Tại sự kiện ra mắt báo cáo vào đầu tháng 6/2021 đã quy tụ hơn 120 người tham gia. Năm 2021 cũng đánh dấu 25 năm GWP vận động các đối tác vì một thế giới an toàn về nguồn nước, sự vận động này đòi hỏi cam kết lâu dài để quản lý nước.

Ông Darío Soto-Abril cũng cho biết, báo cáo đã nêu rõ kinh nghiệm lâu dài, xuyên suốt trong 25 năm hoạt động của GWP về cách thức cải thiện quản lý nước đã giúp các chính phủ và cộng đồng dân cư trở nên kiên cường hơn trước các tác động của biến đổi



khí hậu.

Ông Alex Simalabwi, Trưởng ban toàn cầu của GWP, đồng thời là lãnh đạo chương trình nước và khí hậu của GWP cho biết: Các bài học của chương trình này tái khẳng định sự liên quan của sự liên kết giữa khí hậu và phát triển thông qua nước. Qua các bài học, hiểu biết và kinh nghiệm đề xuất các ưu tiên về nước được thúc đẩy trong việc lập kế hoạch thích ứng quốc gia, tạo điều kiện tiếp cận nguồn tài chính cho các dự án về nước, xây dựng khả năng chống chịu và hỗ trợ lập kế hoạch tích hợp cho cơ sở hạ tầng, dịch vụ nước.

Báo cáo cũng cho biết, GWP đã hỗ trợ đạt được 1,5 tỉ euro cho các khoản đầu tư vào tài nguyên nước chống chịu với biến đổi khí hậu trong vòng 10 năm qua, thông qua các quan hệ đối tác giữa GWP với các nhà đầu tư, và các dự án ở khắp các khu vực mà

GWP đã hoạt động. Đây là một thành tích đáng kể với tỉ lệ đạt được là 1:33 đầu tư vào nước và khí hậu giúp các ngân hàng, các nhà hoạch định chính sách tài chính của khu vực, quốc gia, lãnh thổ tham khảo so sánh cũng như bài học cụ thể cho các chính sách của mình trong tương lai.

Vào tháng 01 năm 2020, GWP bắt đầu thực hiện chiến lược đầy tham vọng có chủ đề “Vận động cho một thế giới an toàn về nước” nhằm mục đích gây dựng mức đầu tư hơn 10 tỷ euro vào các dự án liên quan đến nước trong sáu năm tới và thúc đẩy đáng kể các Mục tiêu phát triển bền vững liên quan đến nước (SDG) cho hơn 4 tỷ người sống tại 60 quốc gia và 20 lưu vực xuyên biên giới trên bốn lục địa: Châu Á, Châu Phi, Châu Âu và Châu Mỹ Latinh và vùng Caribe. ❖

Nguồn: gwp.org

Báo cáo mới của UNDRR cảnh báo hạn hán sẽ là đại dịch tiếp theo của thế giới



Theo Bà Mami Mizutori, Hạn hán đang trên đà trở thành đại dịch tiếp theo và không có vắc-xin để chữa khỏi

Liên Hợp Quốc đang kêu gọi các quốc gia thực hiện các hành động khẩn cấp về quản lý nước và đất đai cũng như đối phó với biến đổi khí hậu nhằm giảm tác động của hạn hán trên toàn thế giới.

Báo cáo đặc biệt về Hạn hán năm 2021 do Văn phòng Liên Hợp Quốc về Giảm thiểu rủi ro thiên tai (UNDRR) đã phân tích và đưa những cảnh báo về hạn hán, tác động của hạn hán và thiếu nước đối với việc đạt được Khung Hành động Sendai về Giảm thiểu rủi ro thiên tai, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỉ (SDGs), sức khỏe và đời sống cộng đồng cũng như hệ sinh thái.

Có thể nói, hạn hán có tác động sâu sắc, rộng khắp nhưng thường bị đánh giá thấp và ít quan tâm đối với xã hội, hệ sinh thái và nền kinh tế. Đặc biệt,

những đối tượng dễ bị tổn thương, thiệt thòi trong xã hội sẽ phải gánh chịu ảnh hưởng không hề nhỏ và chênh lệch với các đối tượng khác, gây nên sự mất cân đối trong mỗi quan tâm và đầu tư của xã hội.

Báo cáo của UNDRR đã đưa ra những cảnh báo rõ hơn về những tổn thất mà những người dễ bị tổn thương nhất phải gánh chịu một cách không cân xứng cũng như các tác động trên diện rộng của hạn hán luôn được báo cáo không đầy đủ mặc dù tác động này trải dài trên các khu vực rộng lớn, liên tục và kéo dài gây ảnh hưởng đến hàng triệu người, gây ra tình trạng mất an ninh lương thực, đói nghèo và bất bình đẳng xã hội.

Biến đổi khí hậu đang làm tăng nhiệt độ và phá vỡ các mô hình mưa, làm tăng tần suất, mức độ nghiêm trọng

và thời gian hạn hán ở nhiều khu vực trên toàn cầu. Khi chúng ta hướng tới mục tiêu giữ nhiệt độ trái đất không tăng quá 2 độ C trong thế kỷ này thì cần phải có hành động khẩn cấp để hiểu rõ hơn và quản lý hiệu quả hơn nguy cơ hạn hán nhằm giảm thiểu thiệt hại về cuộc sống, sinh kế của con người và hệ sinh thái.

Bà Mami Mizutori, đại diện đặc biệt của Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc về giảm thiểu rủi ro thiên tai cho biết: "Hạn hán đang trên đà trở thành đại dịch tiếp theo và không có vắc-xin để chữa khỏi. Hầu hết các khu vực trên thế giới sẽ phải sống chung với tình trạng căng thẳng về nước trong vài năm tới. Câu sẽ vượt cung trong một số thời kỳ nhất định". ❖

Nguồn: unwater.org